

UBND TP. CẦN THƠ
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 325 /VPUB-KSTT

Cần Thơ, ngày 02 tháng 02 năm 2023

V/v công khai Danh sách cơ quan,
tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong
giải quyết TTHC, DVC
tháng 01/2023

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phố tại Công văn số 4180/UBND-KSTT ngày 19 tháng 10 năm 2022, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện tổng hợp Danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công định kỳ hàng tháng công khai trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công thành phố.

Do Cổng Dịch vụ công thành phố Cần Thơ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ công khai Danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công tháng 01 năm 2023 theo quy định, trước ngày 10 tháng 02 năm 2023./.

(Đính kèm Phụ lục Danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công tháng 01 năm 2023)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBNDTP (báo cáo);
- CQCM thuộc UBND TP;
- BQLCKCX và CN Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2AC,3);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (Sở Thông tin và Truyền thông);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, MT. *ln*

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Xuân Hoa

Phụ lục

**DANH SÁCH CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHẠM, MUỘN TRONG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG
THÁNG 01 NĂM 2023**



Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/01/2023

STT	Đơn vị xử lý	CC, VC xử lý	Mã số hồ sơ
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Hỷ An Nguyên, Nguyễn Thanh Nhã, Đỗ Thị Sáng	H13.12-221215-0029
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221215-0041
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đinh Thị Bích Trâm	H13.12-221215-0081
4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Hoàng Thân, Cơ Quan Thuế Vĩnh Thạnh	H13.12-221215-0195
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221215-0230
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Thị Cẩm Tú, Từ Thị Thu Thanh	H13.12-221215-0243
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa	H13.12-221215-0307
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt, Cơ Quan Thuế Bình Thủy	H13.12-221215-0359
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đỗ Thị Sáng	H13.12-221216-0024
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt, Nguyễn Trọng Nguyễn	H13.12-221216-0042
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt	H13.12-221216-0055
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt	H13.12-221216-0081
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221216-0244
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Kim Bình	H13.12-221216-0284
15	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221219-0045
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đỗ Thị Sáng	H13.12-221219-0128
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	Từ Thị Thu Thanh	H13.12-221219-0134
18	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thị Ý Nhi	H13.12-221219-0388
19	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đỗ Thị Sáng	H13.12-221219-0401
20	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt	H13.12-221219-0410
21	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt, Cơ Quan Thuế Bình Thủy	H13.12-221220-0011
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Thị Cẩm Tú	H13.12-221220-0015

23	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Cái Răng, Phan Thị Chúc Ly, Nguyễn Thị Trúc Linh	H13.12-221220-0025
24	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Thị Cẩm Tú	H13.12-221220-0032
25	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ngũ Thủy Châu	H13.12-221220-0057
26	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đỗ Thị Sáng	H13.12-221220-0124
27	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt, Cơ Quan Thuế Bình Thủy	H13.12-221220-0095
28	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Cái Răng	H13.12-221220-0100
29	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Cái Răng, Phan Thị Chúc Ly, Nguyễn Thị Trúc Linh	H13.12-221220-0115
30	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Cái Răng, Phan Thị Chúc Ly, Nguyễn Thị Trúc Linh	H13.12-221220-0116
31	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Cái Răng, Phan Thị Chúc Ly, Nguyễn Thị Trúc Linh	H13.12-221220-0120
32	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Trọng Nguyễn	H13.12-221220-0274
33	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thị Ý Nhi	H13.12-221220-0300
34	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221220-0299
35	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221220-0331
36	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thanh Hiền	H13.12-221221-0003
37	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thanh Hiền	H13.12-221221-0004
38	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thái Bình	H13.12-221221-0075
39	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221221-0202
40	Sở Tài nguyên và Môi trường	Triệu Thị Mỹ Lan	H13.12-221221-0186
41	Sở Tài nguyên và Môi trường	Triệu Thị Mỹ Lan	H13.12-221221-0151
42	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Khánh Vy	H13.12-221222-0144
43	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Vĩnh Thạnh, Trương Minh Tuấn, Nguyễn Thanh Nhã, Đỗ Thị Sáng	H13.12-221222-0214
44	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Văn Đen, Lê Anh Tuấn	H13.12-221222-0228
45	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221222-0258

46	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Bình Thủy, Nguyễn Trọng Nguyễn, Từ Thị Thu Thanh	H13.12-221223-0260
47	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ Quan Thuế Vĩnh Thạnh, Nguyễn Thanh Nhã	H13.12-221223-0280
48	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221223-0297
49	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Trọng Nguyễn	H13.12-221223-0335
50	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Văn Chính, Phan Đăng Khoa, Lê Anh Tuấn	H13.12-221226-0101
51	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Văn Út Em, Đỗ Thanh Thảo, Nguyễn Thanh Hưng	H13.12-221226-0267
52	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tấn Kiệt, Ngũ Thúy Châu, Cơ Quan Thuế Bình Thủy	H13.12-221227-0012
53	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lê Anh Tuấn	H13.12-221227-0304
54	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Chí Kiên	H13.12-221227-0389
55	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Chí Kiên	H13.12-221228-0004
56	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Chí Kiên	H13.12-221228-0006
57	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đỗ Thanh Thảo, Nguyễn Thanh Hưng	H13.12-221229-0077
58	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Văn Khởi, Nguyễn Chí Kiên	H13.12-230103-0241
59	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Chí Kiên	H13.12-221227-0346
60	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Chí Kiên	H13.12-221227-0354
61	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221215-0294
62	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng Thị Ngọc Trâm	H13.12-221216-0016
63	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng Thị Ngọc Trâm	H13.12-221216-0115
64	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng Thị Ngọc Trâm	H13.12-221216-0171
65	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Thanh Tâm	H13.12-221216-0195
66	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sơn Thái Bình	H13.12-221216-0216
67	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng Thị Ngọc Trâm	H13.12-221216-0252
68	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0074
69	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0102
70	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0109
71	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa	H13.12-221219-0120
72	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa	H13.12-221219-0132

73	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0142
74	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0236
75	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0239
76	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0267
77	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221219-0316
78	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221220-0110
79	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221220-0165
80	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221220-0190
81	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221220-0193
82	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221220-0270
83	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dương Thị Thu Hoàng	H13.12-221221-0007
84	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221221-0191
85	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221221-0199
86	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221221-0201
87	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221222-0141
88	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221222-0156
89	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221222-0158
90	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221222-0161
91	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa, Trần Phòng Nam	H13.12-221222-0169
92	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221222-0177
93	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221223-0070
94	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cao Tấn Đạt	H13.12-221223-0087
95	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dương Thị Thu Hoàng	H13.12-221223-0151
96	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dương Thị Thu Hoàng	H13.12-221223-0153
97	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Phòng Nam	H13.12-221223-0179
98	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Phòng Nam	H13.12-221223-0210

99	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221226-0046
100	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Phòng Nam	H13.12-221226-0066
101	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Phòng Nam	H13.12-221226-0074
102	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221226-0177
103	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221226-0178
104	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221226-0252
105	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-221226-0253
106	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thành Nguyên	H13.12-221228-0261
107	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0168
108	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0170
109	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0171
110	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0182
111	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0187
112	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230103-0188
113	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0121
114	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0129
115	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0180
116	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0184
117	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0214
118	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230105-0216
119	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230106-0169

120	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230106-0257
121	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230109-0191
122	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230109-0216
123	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230109-0249
124	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230109-0250
125	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Nhứt Hải Âu	H13.12-230110-0050
126	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230110-0124
127	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230110-0256
128	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa	H13.12-230110-0284
129	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trần Phòng Nam	H13.12-230110-0286
130	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dương Tấn Thạnh	H13.12-230111-0154
131	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phan Đăng Khoa	H13.12-230112-0266
132	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230113-0210
133	Sở Tài nguyên và Môi trường	Diệp Kiều Bích	H13.12-230113-0268
134	Sở Giao thông Vận tải	Phan Ngọc Minh	H13.4-221215-0004
135	Sở Giao thông Vận tải	Nguyễn Văn Việt	H13.4-221215-0001
136	Sở Giao thông Vận tải	Nguyễn Văn Việt	H13.4-221215-0002
137	Sở Công thương	Huỳnh Thanh Sử	H13.2-221223-0003
138	Sở Y tế	Trịnh Ngọc Như Châu	H13.17-221228-0001
139	Sở Y tế	Phạm Phú Trường Giang	H13.17-230109-0014
140	UBND Quận Cái Răng	Đặng Thanh Trà, Nguyễn Quốc Cường	H13.38-221220-0020

141	UBND Quận Cái Răng	Đặng Thanh Trà, Nguyễn Quốc Cường	H13.38-221222-0023
142	UBND Huyện Cờ Đỏ	Lâm Ngọc Ngon, Phạm Minh Thuận	H13.41-230103-0004
143	UBND Huyện Cờ Đỏ	Trần Thị Hồng Nhung	H13.41-230103-0008
144	UBND Huyện Thới Lai	Võ Văn Tài	H13.43-230105-0008
145	UBND Phường Thuận Hưng	Phan Văn Tấn Tài	H13.40.25-221229-0004
146	UBND Thị trấn Thới Lai	Lê Hồng Dân	H13.43.19-230104-0002
147	UBND Thị trấn Thới Lai	Lê Hồng Dân	H13.43.19-230104-0005
148	UBND Thị trấn Thới Lai	Lê Hồng Dân	H13.43.19-230104-0006
149	UBND Xã Đông Thuận	Nguyễn Mạnh Khang	H13.43.22-230110-0002
150	UBND Xã Đông Thuận	Nguyễn Mạnh Khang	H13.43.22-230110-0005
151	UBND Xã Trường Xuân B	Trần Thị Giêng, Nguyễn Phi Điền	H13.43.30-221219-0001
152	UBND Xã Trường Xuân B	Cao Mộng Linh	H13.43.30-221219-0004
153	UBND Xã Thạnh Lộc	Phạm Huỳnh Thắng	H13.44.23-221216-0008
154	UBND Xã Thạnh Mỹ	Lưu Hữu Nhân	H13.44.25-221215-0001
155	UBND Xã Thạnh Mỹ	Lưu Hữu Nhân	H13.44.25-221215-0003
156	UBND Phường Hưng Thạnh	Nguyễn Thành Trung	H13.38.21-221220-0003
157	UBND Phường Tân Phú	Nguyễn Văn Tám	H13.38.24-221230-0013